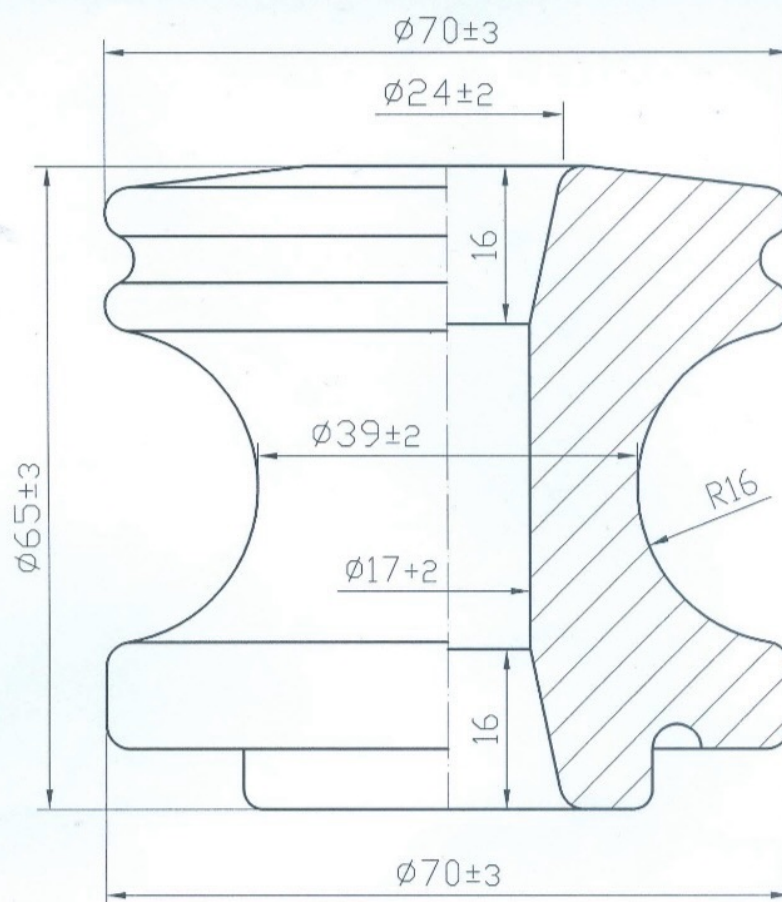




ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

Tiêu chuẩn áp dụng: ANSI C29.3 - 1961

- | | |
|---|-------|
| 1. Điện áp định mức (kV) | 0.6 |
| 2. Điện áp sử dụng Max (kV) | 1 |
| 3. Chiều dài đường rò (mm) | ≥ 55 |
| 4. Điện áp duy trì tần số 50Hz/1phút, trạng thái khô (kV) | ≥ 25 |
| 5. Điện áp duy trì 50Hz/10 giây, trạng thái ướt (kV) | ≥ 15 |
| 6. Lực phá hủy cơ học (kN) | ≥ 15 |
| 7. Trọng lượng (kg) | 0.45 |
| 8. Màu men trên sản phẩm | Trắng |
| 9. Dấu in trên sản phẩm | |



SI-531

0.6kV - 15kN
Năm SX



**CÔNG TY CP SÚ KỸ THUẬT
HOÀNG LIÊN SƠN**

TỶ LỆ

ĐƠN VỊ

mm

VẼ:

KIỂM TRA:

DUYỆT

**SỨ ỚNG CHỈ HẠ THÉ
SI-531**

NGÀY

9/10/2025

KÝ HIỆU: SI-531

SỐ BẢN VẼ: 03.0910.25/01